

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 241/2025/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Trần Minh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp Đại Thôn, xã Hòa Minh, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Thạch Thị Sa Rương, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khóm 18, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Minh T và chị Thạch Thị Sa Rương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Minh T và chị Thạch Thị Sa Rương tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị Sa Rương thống nhất giao con chung Trần Minh Hoàng, sinh ngày 26/6/2021 cho chị Sa Rương trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh T có quyền tới lui chăm sóc con chung chị Sa Rương và gia đình không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Trần Minh Hoàng số tiền 1.500.000 đồng/ tháng đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản; Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân: Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền anh T nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007610 ngày 28/10/2025. Anh T không phải nộp nữa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát khu vực 10
- UBND xã Hòa Minh
- UBND phường Nguyệt Hóa
- THADS
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng